

	TRƯỜNG ĐHYK PHẠM NGỌC THẠCH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA	Mã số: <u>ĐKK-QT66</u> Phiên bản: <u>01</u> Ban hành: <u>06/5/2021</u>
	QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐO ĐIỆN TIM	

	Người biên soạn	Người xem xét	Người phê duyệt
Ký tên			
Họ tên	Đặng Lê Tú Trang	PGS.TS.BS Trần Thị Mộng Hiệp	TS.BS Võ Thành Liêm
Ngày	<u>22/4/2021</u>	<u>22/4/2021</u>	<u>22/4/2021</u>

THEO DÕI XEM XÉT/SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Phiên bản số	Vị trí thay đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày xem xét	Người xem xét/ sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

Đo điện tim là ghi lại hình ảnh hoạt động điện học của tim nhằm giúp cho công tác chẩn đoán và điều trị bệnh có kết quả.

II. CHỈ ĐỊNH

- Tất cả bệnh lý về tim mạch;
- Những bệnh nhân trước khi làm phẫu thuật, thủ thuật xâm lấn;
- Chẩn đoán các rối loạn điện giải;
- Theo dõi máy tạo nhịp tim.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không có chống chỉ định.

IV. CHUẨN BỊ

1. Người bệnh

- Kiểm tra tên, tuổi của người bệnh.
- Thông báo và giải thích cho người bệnh cách tiến hành kỹ thuật.
- Để tránh gây nhiễu cho các điện cực ghi điện tim, người bệnh tháo các vật dụng bằng kim loại hoặc thiết bị có sóng điện từ ra khỏi cơ thể (điện thoại, đồng hồ, thắt lưng, chìa khóa,...).
- Người bệnh tư thế nằm yên tĩnh, không cử động; nếu người bệnh kích thích vật vã thì phải dùng thuốc an thần.

2. Phương tiện:

- Máy điện tâm đồ có đủ dây dẫn và bản điện cực; có hệ thống chống nhiễu tốt (nếu cần).
- Các chất dẫn điện (gel) hoặc nước muối sinh lý 0,9%.
- Bông gạc để lau bản trên da người bệnh và lau chất dẫn điện khi ghi điện tâm đồ.
- Giấy dán/in kết quả điện tâm đồ; giấy ghi điện tâm đồ tiêu chuẩn: 25mm/s; 50mm/s; 100ms/s (nếu cần).
- Dung dịch rửa tay nhanh.
- Thùng đựng chất thải.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Điều dưỡng rửa tay, đeo khẩu trang trước khi tiếp xúc với bệnh nhân.
2. Đối chiếu bệnh nhân và ghi thông tin bệnh nhân lên tờ giấy đọc kết luận đo điện tâm đồ.
3. Nhập thông tin của bệnh nhân vào máy đo điện tim (mã số bệnh nhân, tên, tuổi, giới tính).

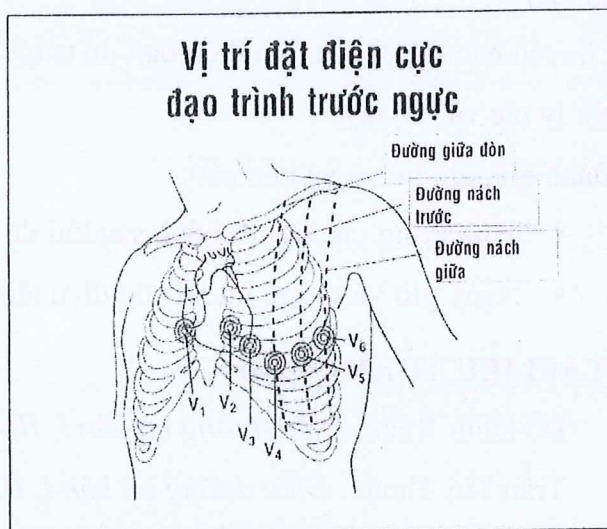
4. Hướng dẫn người bệnh:

- + Kéo áo lên hoặc cởi nút áo bộc lộ vùng ngực, đảm bảo che chắn kín đáo đối với người bệnh là nữ;
- + Hai tay đặt song song thân người, hai chân duỗi thẳng;
- + Người bệnh cần thả lỏng và tuân theo sự hướng dẫn của nhân viên y tế trong quá trình đo.

5. Đặt điện cực lên da người bệnh:

- + Gắn các điện cực có ghi ký hiệu “Left” và “Right” vào 2 cổ tay và 2 cổ chân;
- + Vị trí đặt điện cực thăm dò của 6 chuyển đạo trước tim thông dụng (từ V1 - V6):

- V1: Khoảng liên sườn 4 bên phải, sát bờ xương ức;
 - V2: Khoảng liên sườn 4 bên trái, sát bờ xương ức;
 - V3: Điểm giữa thẳng nối V2 với V4;
 - V4: Giao điểm của đường dọc đi qua điểm giữa xương đòn trái với đường ngang đi qua mỏm tim (Nếu không xác định được vị trí mỏm tim thì lấy khoảng liên sườn 5 trái);
 - V5: Giao điểm của đường nách trước với đường ngang đi qua V4;
 - V6: Giao điểm của đường nách giữa với đường ngang đi qua V4, V5;
- + Dùng gòn gác lau da người bệnh và bôi chất dẫn điện lên vị trí gắn điện cực (nếu cần).



6. Tiến hành đo điện tim thông thường 12 chuyển đạo: chọn chế độ 12-Lead Exam

❖ Trường hợp máy có bộ gắn kết nối máy đo điện tim với máy tính:

- Bấm chuyển đầu kết nối qua USB 1;
- Nhấn “START” tiến hành đo;
- Sau 10 giây đo, nhấn “No” → “No”;
- Sau khi máy hiển thị “Saved to USB 2. 99% space left”, bấm chuyển đầu kết nối qua USB 2;
- Mở phần mềm đo điện tim trên máy tính, mở điện tâm đồ của bệnh nhân;
- In kết quả lên tờ giấy đọc kết luận đo điện tâm đồ.

❖ Trường hợp không có đầu kết nối:

- Nhấn “START” tiến hành đo, kết quả tự động in ra trên giấy ghi điện tâm đồ tiêu chuẩn;
 - Dán kết quả vào tờ giấy đọc kết luận đo điện tâm đồ.
7. Tiến hành đo điện tim DII kéo dài (nếu có): chọn chế độ Rhythm Meas
Thực hiện như bước 6.
 8. Tắt máy tháo các điện cực.
 9. Lau sạch chất dẫn điện.
 10. Giúp người bệnh chỉnh trang y phục và kiểm tra vật dụng tư trang cá nhân trước khi rời phòng.
 11. Chuyển bác sĩ đọc kết quả điện tâm đồ trước khi đưa cho người bệnh.
 12. Xử lý rác và rửa tay.
 13. Đánh giá, ghi hồ sơ và báo cáo:
 - Tình trạng của người bệnh sau khi đo điện tâm đồ;
 - Ngày giờ và thông tin BN đo điện tâm đồ.

VI. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Đình Xuân, *Điều dưỡng cơ bản I, II*. Bộ Y tế, Nhà xuất bản Y học, 2007.
2. Trần Thị Thuận, *Điều dưỡng cơ bản I, II*. Bộ Y tế, Nhà xuất bản Y học, 2008.
3. Bộ Y tế (2017). *Hướng dẫn quy trình kỹ thuật nội khoa chuyên ngành tim mạch*, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

BẢNG KIỂM KỸ THUẬT ĐO ĐIỆN TIM

Phòng khám:

Mã số hồ sơ:.....

NVYT:.....Nhân viên giám sát:.....

STT	Các bước tiến hành	Có	Không	Ghi chú
Chuẩn bị người bệnh				
1	Kiểm tra tên, tuổi của người bệnh.			
2	Thông báo và giải thích cho người bệnh cách tiến hành kỹ thuật.			
3	Để tránh gây nhiễu cho các điện cực ghi điện tim, người bệnh tháo các vật dụng bằng kim loại hoặc thiết bị có sóng điện từ ra khỏi cơ thể (điện thoại, đồng hồ, thắt lưng, chìa khóa,...).			
4	Người bệnh tư thế nằm yên tĩnh, không cử động; nếu người bệnh kích thích vật vã thì phải dùng thuốc an thần.			
Chuẩn bị phương tiện				
1	Máy điện tâm đồ có đủ dây dẫn và bản điện cực; có hệ thống chống nhiễu tốt (nếu cần).			
2	Các chất dẫn điện (gel) hoặc nước muối sinh lý 0,9%.			
3	Bông gạc để lau bẩn trên da người bệnh và lau chất dẫn điện khi ghi điện tâm đồ.			
4	Giấy dán/in kết quả điện tâm đồ; giấy ghi điện tâm đồ tiêu chuẩn: 25mm/s; 50mm/s; 100ms/s (nếu cần).			
5	Dung dịch rửa tay nhanh.			
6	Thùng đựng chất thải.			

Các bước tiến hành				
1	Điều dưỡng rửa tay, đeo khẩu trang trước khi tiếp xúc với bệnh nhân.			
2	Đối chiếu bệnh nhân và ghi thông tin bệnh nhân lên tờ giấy đọc kết luận đo điện tâm đồ.			
3	Nhập thông tin của bệnh nhân vào máy đo điện tim (mã số bệnh nhân, tên, tuổi, giới tính).			
4	Hướng dẫn người bệnh: + Kéo áo lên hoặc cởi nút áo bộc lộ vùng ngực, đảm bảo che chắn kín đáo đối với người bệnh là nữ; + Hai tay đặt song song thân người, hai chân duỗi thẳng; + Người bệnh cần thả lỏng và tuân theo sự hướng dẫn của nhân viên y tế trong quá trình đo.			
5	Đặt điện cực lên da người bệnh: + Gắn các điện cực có ghi ký hiệu “Left” và “Right” vào 2 cổ tay và 2 cổ chân; + Vị trí đặt điện cực thăm dò của 6 chuyển đạo trước tim thông dụng (từ V1 - V6): ▪ V1: Khoảng liên sườn 4 bên phải, sát bờ xương ức; ▪ V2: Khoảng liên sườn 4 bên trái, sát bờ xương ức; ▪ V3: Điểm giữa thẳng nối V2 với V4; ▪ V4: Giao điểm của đường dọc đi qua điểm giữa xương đòn trái với đường ngang đi qua mỏm tim (Nếu không xác định được vị trí mỏm tim thì lấy khoảng liên sườn 5 trái); ▪ V5: Giao điểm của đường nách trước với đường ngang đi qua V4;			

	▪ V6: Giao điểm của đường nách giữa với đường ngang đi qua V4, V5; + Dùng gòn gạc lau da người bệnh và bôi chất dẫn điện lên vị trí gắn điện cực (nếu cần).			
6	Tiến hành đo điện tim thông thường 12 chuyển đạo: chọn chế độ 12-Lead Exam ❖ Trường hợp máy có bộ gắn kết nối máy đo điện tim với máy tính: ▪ Bấm chuyển đầu kết nối qua USB 1; ▪ Nhấn “START” tiến hành đo; ▪ Sau 10 giây đo, nhấn “No” → “No”; ▪ Sau khi máy hiển thị “Saved to USB 2. 99% space left”, bấm chuyển đầu kết nối qua USB 2; ▪ Mở phần mềm đo điện tim trên máy tính, mở điện tâm đồ của bệnh nhân; ▪ In kết quả lên tờ giấy đọc kết luận đo điện tâm đồ. ❖ Trường hợp không có đầu kết nối: ▪ Nhấn “START” tiến hành đo, kết quả tự động in ra trên giấy ghi điện tâm đồ tiêu chuẩn; ▪ Dán kết quả vào tờ giấy đọc kết luận đo điện tâm đồ.			
7	Tiến hành đo điện tim DII kéo dài (nếu có): chọn chế độ Rhythm Meas Thực hiện như bước 6.			
8	Tắt máy tháo các điện cực.			
9	Lau sạch chất dẫn điện.			
10	Giúp người bệnh chỉnh trang y phục và kiểm tra vật dụng tư trang cá nhân trước khi rời phòng.			



11	Chuyển bác sĩ đọc kết quả điện tâm đồ trước khi đưa cho người bệnh.			
12	Xử lý rác và rửa tay.			
13	Đánh giá, ghi hồ sơ và báo cáo: ▪ Tình trạng của người bệnh sau khi đo điện tâm đồ; ▪ Ngày giờ và thông tin BN đo điện tâm đồ.			

Nhân viên y tế

Nhân viên giám sát